TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HSPT
Ngày 22 tháng 6 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quang Khang**
Các Thẩm phán: Ông **Châu Văn Mỹ**
Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lâm Thị Hiền**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Bà **Dương Thục Trinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 50/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Lưu Chí T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2022/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **LƯU CHÍ T**, sinh ngày 12/4/1999, tại huyện V, tỉnh Kiên Giang.

Nơi cư trú: Ấp C.2, xã P, huyện V, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm vuông; Trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Hùng E (Hồng E), sinh năm 1970 và bà Lê Thị M, sinh năm 1971; bị cáo có vợ tên Hồ Thị Trúc Th, sinh năm 1999 và có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

Bị cáo không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo Tòa án không triệu tập: **Trần Vũ L**, sinh ngày 02/5/2000, tại huyện V, tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: Ấp C, xã P, huyện V, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị hại không kháng cáo:* **Trương Minh N**, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Ấp X, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 03/11/2020, tại nhà ông Huỳnh Văn N1 thuộc ấp N.II, xã N.A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu có tổ chức đám cưới cho con là Huỳnh Thanh M. Do

đường vào nhà bị ngập nước nên gia đình có tổ chức đưa rước khách bằng vỏ máy tại khu đất trống gần cầu Xẻo Sầm. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày những người được phân công đưa rước khách có tổ chức uống rượu gồm: bị hại Trương Minh N và Trần Công H, Lưu Hoàng L, Lâm Văn T1, Võ Hoàng K, Nguyễn Văn Đ, Huỳnh Văn P, Huỳnh Thanh M và Lê Văn Ph. Cùng lúc này tại nhà Trần Tấn L1 gần đó tổ chức uống bia gồm: Trần Tấn L1, Nguyễn Tiệp Kh, Nguyễn Mạnh H1, Võ Chí T2, Lê Hoàng T3, Lê Trương Tiền H2, Phan Vũ B, Nguyễn Hoàng T4 cùng Lưu Chí T và Trần Vũ L (riêng Linh không có nhậu), trong lúc uống rượu bia T4 về trước. Đến khoảng 21 giờ tất cả nghĩ uống rượu bia, do Bằng đã say nên bị cáo L cùng bị cáo T đưa về bằng xe của bị cáo T. L điều khiển xe chở bị cáo T và B. Khi đến nơi nhóm của N đang uống rượu bia thì T1 rủ vào nhậu nhưng bị cáo L không đồng ý tiếp tục điều khiển xe đưa B về. Khoảng 5 phút sau, bị cáo L điều khiển xe chở T quay lại, T1 tiếp tục rủ nhậu, L dừng xe lại nói "có gì không mấy anh", T1 trả lời "rủ mấy mầy nhậu chứ có rủ đánh lộn đâu mà sợ", nghe T1 nói vậy, Đ nói tiếp "đánh lộn không" và đi bẻ cây tràm gần đó nên L nói "muốn đánh nhau thì đợi 05 phút nửa" và điều khiển chở T về nhà L1. Sau khi về đến nhà L1, thấy mọi người chuẩn bị về, L nói với H2 "có nhóm nhậu trong cầu Xẻo Sầm rủ nhậu tao không nhậu còn rủ đánh lộn và bẻ cây nửa", T tiếp tục kể lại sự việc bị nhóm của N đòi đánh. Sau đó, L lấy 02 vỏ chai bia bằng thủy tinh hiệu KGB cầm trên tay (bia vừa nhậu xong) để trên ba ga xe và điều khiển xe chở T đi tìm nhóm của N "để nói rõ việc rủ L nhậu, L không nhậu thì rủ đánh nhau". Lúc này, Hoàng T3 điều khiển xe chở H2, Chí T2 cũng lấy 02 vỏ chai bia cầm theo điều khiển xe chở Q, L1 điều khiển xe chở Kh chạy theo xe của L và T. Khi đến gần cầu Xẻo Sầm dừng đậu xe, L và T đi bộ đến nơi nhóm N đang uống rượu bia, L nói "em là em thằng T5, lúc nảy có anh nào rủ em đánh lộn ra đây nói chuyện, hồi nảy làm gì rủ em đánh lộn" nhưng không có ai trả lời nên L bỏ đi ra lộ bê tông gần đó đứng. Lúc này, H2 cũng vừa đi đến nói "hồi nảy ai đòi đánh bạn tao", Lương đứng lên nói chuyện và xảy ra cự cải với H2, L rủ H2 đánh nhau tay đôi. Khi Lương và Hảo đánh nhau qua lại được vài cái, Lâm Văn Tâm và Trần Công H thấy L đánh không lại H2 nên xông vào cùng đánh H2. Khi L và T đứng gần cầu Xẻo Sầm và đứng trên lộ bê tông thì N bất ngờ nhào tới dùng tay đánh trúng mặt L và câu cổ vật L xuống nằm trên lộ bê tông, N nằm dưới, L nằm trên, 2 người nằm ngửa mặt hướng lên, tay của N vẫn siết cổ của L. Lúc này, Lưu Chí T đứng cạnh bên thấy sự việc nên lớn tiếng nói "buông ra, buông ra", kêu 2 đến 3 lần và dùng tay gỡ tay của N ra nhưng không được. Sau đó, Lưu Chí T tháo nón bảo hiểm đang đội trên đầu, cầm tay phải đánh từ trên xuống trúng vùng đầu của Trương Minh N nhưng N vẫn không buông Trần Vũ L ra. Lúc này, Trần Vũ L tiếp tục vùng vẫy, trên tay phải cầm vỏ chai bia đập mạnh phần đái vỏ chai xuống lộ 3-4 cái, phần đái chai bia bể và đâm từ trên xuống trúng vùng bụng bên phải của Trương Minh N, N buông Trần Vũ L ra, nhảy xuống vuông tôm gần đó. Cùng lúc này, L và H đánh H2, còn Văn T1 đánh Hoàng T3 rớt xuống sông, T3 leo được lên bờ bỏ chạy nên Văn T1 tiếp tục rượt đánh Chí T2 và Q, Chí T2 và Q bỏ chạy, Văn T1 rượt theo đè Chí T2 xuống lộ bê tông tiếp tục đánh, còn L câu cổ lôi Q xuống sông trấn nước 2-3 lần thì buông ra, Q leo lên bờ bỏ chạy. Lúc này H2 đi lại xem bạn

mình như thế nào thì Văn T1 bị Văn T1 đánh, do thấy H2 bị đánh nên Chí T2 chạy lại cóp xe H2 đậu gần đó lấy vỏ chai thủy tinh loại chai sửa đậu nành SOYA chọi trúng đầu Văn T1 thì cả nhóm của bị cáo L bỏ chạy. Trong lúc đánh nhau M, L1 và Kh can ngăn, còn K, Đ, P và Ph đứng bên ngoài không tham gia. Sau đó, Trương Minh N được đưa đến Bệnh Viện đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị. Ngày 23/11/2020, Trương Minh N có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại bản kết luận số 12 ngày 25/12/2020, của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận thương tích của bị hại N như sau: Một sẹo ở vùng trán. Tỷ lệ 03%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tầy tác động từ trước ra sau; Một vết thương đã thành sẹo ở vùng hạ sườn phải. Tỷ lệ 01%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trước ra sau, từ phải sang trái; Một sẹo mổ trên đường trắng giữa trên dưới rốn. Tỷ lệ 02%; Vết thương gan ở hạ phân thùy V, đã phẫu thuật cầm máu. Tỷ lệ 31%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trước ra sau, từ phải sang trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 35%.

Tại bản kết luận số 452/C09B, ngày 21/01/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Mẫu vật gửi giám định nếu tác động trực tiếp lên cơ thể người có thể gây thương tích và là hung khí nguy hiểm; Mẫu vật gởi giám định nêu trên khi còn nguyên vẹn nếu tác động trực tiếp lên cơ thể người có thể gây thương tích và là hung khí nguy hiểm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2022/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Vũ L và bị cáo Lưu Chí T, phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Vũ L, 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s, b khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 54; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lưu Chí T, 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

4. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584; Điều 590 Bộ luật Dân sự. Ghi nhận sự thỏa thuận của bị hại và các bị cáo. Buộc bị cáo Trần Vũ L và bị cáo Lưu Chí T liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 73.200.000đ, mỗi bị cáo bồi thường cho bị hại Trương Minh N là 36.600.000đ.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/3/2022, bị cáo Lưu Chí T kháng cáo xin giảm án và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là đúng quy định.

Về nội dung kháng cáo: Căn cứ vào lời khai bị cáo Lưu Chí T tại phiên tòa phúc thẩm cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có căn cứ xác định: Vào ngày 03/11/2020, tại ấp N.II, xã N.A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Lưu Chí T cùng với bị cáo Trần Vũ L đã có hành vi dùng nón bảo hiểm và vỏ chai bia là hung khí nguy hiểm đánh bị hại Trương Minh N. Hậu quả, bị hại bị thương tích 35%. Do đó, Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Trần Vũ L và bị cáo Lưu Chí T, về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo T tác động gia đình tiếp tục bồi thường cho bị hại 34.600.000 đồng; bà cố, ông cậu, ông chú bị cáo là người có công với cách mạng, đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên không đủ điều kiện để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. Trên cơ sở phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lưu Chí T, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù; không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lưu Chí T trình bày: Vào khoảng 21 giờ ngày 03/11/2020, tại ấp N.II, xã N.A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Do bị hại Trương Minh N có hành vi câu vật, siết cổ bị cáo Trần Vũ L, bị cáo can ngăn nhưng không được nên dùng nón bảo hiểm quơ về phía bị cáo L và bị hại Trương Minh N nhằm mục đích can ngăn bị cáo L và bị hại N đánh nhau. Bị cáo không xác định được nón bảo hiểm bị cáo quơ có trúng và gây thương tích cho bị hại N hay không. Ngày 03/11/2020 vì cho bị cáo L mượn xe nên bị cáo mới đi theo L, khi đi bị cáo hoàn toàn không biết bị cáo L đi tìm để gây sự đánh nhau với người khác. Quá trình điều tra, Điều tra viên đã hướng dẫn bị cáo phải khai có dùng nón bảo hiểm đánh trúng bị hại N, khi thực nghiệm điều tra có hướng dẫn bị cáo cầm nón bảo hiểm đánh bị hại. Bị cáo chỉ can ngăn bị cáo L và bị hại N đánh nhau nhưng án sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù là nặng nên xin được giảm án và được hưởng án treo.

[2] Xét thấy, bị cáo Lưu Chí T cho rằng, quá trình điều tra do Điều tra viên hướng dẫn nên bị cáo mới thừa nhận có hành vi dùng nón báo hiểm đánh bị hại Trương Minh N; Không biết bị cáo L chở bị cáo đi tìm nhóm người của bị hại N để đánh nhau giải quyết mâu thuẫn là không có căn cứ chấp nhận. Bởi lẽ, tại biên bản hỏi cung ngày 08/11/2021 bị cáo khai: Trước khi đi bị cáo thấy Vũ L từ trong nhà L2 đi ra có cầm theo 02 vỏ chay bia; tại các biên bản hỏi cung ngày 08, 09/11/2021 (BL132, 140) bị cáo đã thừa nhận, bị cáo đi theo bị cáo L là để bênh vực, nếu có xảy ra đánh nhau bị cáo sẽ đánh tiếp L; khi bị cáo L và bị hại N câu vật bị cáo có dùng nón bảo hiểm dơ lên cao đánh từ trên xuống đỉnh

nón bảo hiểm hướng vô đầu N, cuối lời khai bị cáo đã xác định có nghe đọc lại biên bản là đúng do bị cáo tự nguyện khai.

[3] Như đã nhận định trên (đoạn [2]), Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Trước khi đi tìm nhóm người của bị hại Trương Minh N, bị cáo Lưu Chí T thấy bị cáo L có chuẩn bị hung khí là vỏ chai bia. Đồng thời, ngay trước đó giữa bị cáo, bị cáo L với nhóm người của bị hại N có lời lẽ thách thức đánh nhau nên bị cáo phải biết việc đi cùng bị cáo L là để gây sự đánh nhau với nhóm của bị hại Trương Minh N. Đồng thời, bị cáo thừa nhận nếu có xảy ra đánh nhau bị cáo sẽ đánh tiếp L. Quá trình điều tra, bị cáo Trần Vũ L khai nhận vào ngày 03/11/2020 trong lúc câu vật với bị hại Trương Minh N, bị cáo đã dùng chai bia bằng thủy tinh đập xuống lộ làm bể chai bia, sau đó đã dùng chai bia đâm vào vùng bụng bị hại N. Lời khai của bị cáo Trần Vũ L là phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với lời khai bị cáo Lưu Chí T trong quá trình điều tra. Do đó, có căn cứ xác định bị cáo Lưu Chí T và bị cáo Trần Vũ L cùng cố ý trong việc gây thương tích cho bị hại Trương Minh N. Vì vậy, bị cáo Lưu Chí T và bị cáo Trần Vũ L phải cùng chịu trách nhiệm hình sự với hậu quả thương tích của bị hại Trương Minh N là 35%.

[4] Với hành vi và hậu quả nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân xử phạt bị cáo Trần Vũ L và bị cáo Lưu Chí T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Lưu Chí T, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đã bị xét xử về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã có xem xét đến vai trò, hậu quả mà bị cáo trực tiếp gây ra cho bị hại chỉ 03%, cũng như bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó, đã áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, chỉ xử phạt bị cáo 03 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, mặc dù giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo có khắc phục toàn bộ phần trách nhiệm dân sự cho bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm; cung cấp chứng cứ chứng minh bà cố, ông cậu, ông chú bị cáo là người có công với cách mạng thì Hội đồng xét xử cũng không thể giảm nhẹ hình phạt hơn nữa cho bị cáo. Mặt khác, bị cáo đã phạm vào tội rất nghiêm trọng không những xâm phạm đến sức khỏe của bị hại mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, thể hiện sự xem thường pháp luật, sức khỏe của người khác. Do đó, cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo cũng như đảm bảo việc đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[6] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Chí T; chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc không cho bị cáo được hưởng án treo, không chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc đề nghị giảm án cho bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu về hình phạt đối với bị cáo Lưu Chí T.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lưu Chí T phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[8] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Chí T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Chí T, phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 54; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lưu Chí T, 03 (ba) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lưu Chí T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- CQTHA hình sự huyện Hồng Dân (01b);
- CQĐT huyện Hồng Dân (01b);
- VKSND huyện Hồng Dân (01b);
- TAND huyện Hồng Dân (02b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Chi cục THADS huyện Hồng Dân (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Bị cáo (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án, THCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Khang